

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SV DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/ MÔĐUN

TÊN HỌC PHẦN : THUẾ NHÀ NƯỚC

MÃ HỌC PHẦN : LAW2362

LỚP N18KDN

HỌC KỲ 3

TÍN CHỈ 2

LẦN THI 1

Thời gian: 7h30 ngày 23 tháng 12 năm 2013

* Phòng thi: 401 * 396 Điện Biên Phủ

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	1812219482	Đặng Thị Hoàng Anh	N18KDN1					
2	1812219492	Nguyễn Thị Phương Dung	N18KDN1					
3	1812219507	Võ Vương Hiền	N18KDN1					
4	1812219509	Nguyễn Thị Diệu Hiền	N18KDN1					
5	1813219511	Đặng Văn Hiếu	N18KDN1					
6	1813219516	Trần Minh Hoàng	N18KDN1					
7	1812219530	Lê Hoàng Bảo Khanh	N18KDN1					
8	1812219539	Trần Thị Mỹ Linh	N18KDN1					
9	1813219542	Trương Văn Lương	N18KDN1					
10	1812219543	Nguyễn Thị Mai	N18KDN1					
11	1812219552	Trần Hồng Ngọc	N18KDN1					
12	1813219554	Nguyễn Hồ Bảo Nguyên	N18KDN1					
13	1812219560	Trần Thị Nhi	N18KDN1					
14	1812219571	Trần Thị Tú Quỳn	N18KDN1					
15	1813219573	Thái Minh Sang	N18KDN1					
16	1813219575	Phạm Ngọc Sơn	N18KDN1					
17	1812219581	Nguyễn Thị Tuyết Sương	N18KDN1					
18	1813219584	Nguyễn Văn Tân	N18KDN1					
19	1813219586	Trần Nhật Thanh	N18KDN1					
20	1812219590	Phạm Thị Duy Thảo	N18KDN1					
21	1812219592	Trần Thị Thu Thảo	N18KDN1					
22	1812219593	Tào Thanh Thảo	N18KDN1					
23	1812219602	Nguyễn Thị Thủy	N18KDN1					
24								
25								
26								
27								
28								
29								

Số bài:
LẬP BẢNG

Số tờ:

Vắng thi:
GIÁM THI

Đình chi:

Cấm thi:
GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SV DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/ MÔĐUN

TÊN HỌC PHẦN : THUẾ NHÀ NƯỚC

MÃ HỌC PHẦN : LAW2362

LỚP N18KDN

HỌC KỲ 3

TÍN CHỈ 2

LẦN THI 1

Thời gian: 7h30 ngày 23 tháng 12 năm 2013

* Phòng thi: 402 * 396 Điện Biên Phủ

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	1812219611	Lê Thị Ngọc Trâm	N18KDN1					
2	1812219609	Đoàn Thị Thu Trang	N18KDN1					
3	1812219612	Trần Thị Lê Trúc	N18KDN1					
4	1813219617	Hoàng Thanh Tùng	N18KDN1					
5	1812219619	Trần Thoại Uyên	N18KDN1					
6	1813219500	Nguyễn Thành Đồng	N18KDN2					
7	1812219527	Nguyễn Thị Hương	N18KDN2					
8	1812219522	Bùi Thị Huyền	N18KDN2					
9	1812219555	Huỳnh Thị Thảo Nguyên	N18KDN2					
10	1812219565	Tổng Trần Thị Thu Phương	N18KDN2					
11	1813219576	Nguyễn Hoàng Sơn	N18KDN2					
12	1812219580	Đàm Thị Thu Sương	N18KDN2					
13	1812219582	Hoàng Thị Thanh Tâm	N18KDN2					
14	1812219595	Lê Phương Thảo	N18KDN2					
15	1812219604	Bùi Thị Thư	N18KDN2					
16	1813219614	Đặng Minh Tuấn	N18KDN2					
17	1813219624	Huỳnh Thị Kim Anh	N18KDN3					
18	1813219485	Nguyễn Ngọc Châu	N18KDN3					
19	1813219490	Đỗ Mạnh Cường	N18KDN3					
20	1812219493	Phạm Thị Thùy Dung	N18KDN3					
21	1812219496	Lê Thùy Dương	N18KDN3					
22	1812219512	Lê Ngọc Hoa	N18KDN3					
23	1813219515	Ngô Lê Ngọc Hoàng	N18KDN3					
24								
25								
26								
27								
28								
29								

Số bài:
LẬP BẢNG

Số tờ:

Vắng thi:
GIÁM THI

Đình chi:

Cấm thi:
GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SV DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/ MÔĐUN

TÊN HỌC PHẦN : THUẾ NHÀ NƯỚC

MÃ HỌC PHẦN : LAW2362

LỚP N18KDN

HỌC KỲ 3

TÍN CHỈ 2

LẦN THI 1

Thời gian: 7h30 ngày 23 tháng 12 năm 2013

* Phòng thi: 403 * 396 Điện Biên Phủ

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	1812219523	Lê Thị Huyền	N18KDN3					
2	1812219524	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	N18KDN3					
3	1812219532	Nguyễn Thị Hương Lan	N18KDN3					
4	1812219558	Đinh Thị Tuyết Nhi	N18KDN3					
5	1812219591	Trịnh Thị Phương Thảo	N18KDN3					
6	1812219610	Phan Thị Kiều Trâm	N18KDN3					
7	1812219618	Lê Thị Bạch Tuyết	N18KDN3					
8	1812219620	Phan Thị Ái Vi	N18KDN3					
9	1812219503	Đỗ Thanh Minh Hạnh	N18KDN4					
10	1812219513	Trương Thị Hòa	N18KDN4					
11	1812219528	Trương Thị Diễm Hương	N18KDN4					
12	1812219628	Nguyễn Thị Thiên Hương	N18KDN4					
13	1812219533	Nguyễn Thị Ái Lâm	N18KDN4					
14	1812219538	Phan Thị Nhật Linh	N18KDN4					
15	1812219548	Trần Thị Kim Nga	N18KDN4					
16	1812219551	Võ Thị Nghĩa	N18KDN4					
17	1812219557	Lê Thị Tuyết Nhi	N18KDN4					
18	1812219562	Hoàng Nguyễn Quỳnh Như	N18KDN4					
19	1812219589	Hồ Thị Bích Thảo	N18KDN4					
20	1812219594	Nguyễn Thị Phương Thảo	N18KDN4					
21	1812219599	Hồ Thị Thu	N18KDN4					
22	1813219574	Trần Quốc Sanh	N18KDN1					Cấm thi,
23	1812219583	Trần Thị Thanh Tâm	N18KDN1					Cấm thi,
24								
25								
26								
27								
28								
29								

Số bài:
LẬP BẢNG

Số tờ:

Vắng thi:

Đình chỉ:

GIÁM THI

Cấm thi:

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SV DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC/ MÔĐUN

TÊN HỌC PHẦN : THUÊ NHÀ NƯỚC

MÃ HỌC PHẦN : LAW2362

LỚP N18KDN

HỌC KỲ 3

TÍN CHỈ 2

LẦN THI 1

Thời gian: 7h30 ngày 23 tháng 12 năm 2013

* Phòng thi: 403 * 396 Điện Biên Phủ

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	1812219549	Mai Thị Tuyết Nga	N18KDN2					Cấm thi,
2	1813219520	Trần Thanh Hùng	N18KDN3					Cấm thi,
3	1813219616	Phạm Thanh Tùng	N18KDN3					Cấm thi,
4	1812219544	Huỳnh Hà Minh	N18KDN4					Cấm thi,
5	1813219488	Lê Thanh Cường	N18KDN1					Cấm thi, HP
6	1812219508	Nguyễn Thị Thúy Hiền	N18KDN1					Cấm thi, HP
7	1813219585	Nguyễn Ngọc Thạch	N18KDN1					Cấm thi, HP
8	1813219598	Đỗ Đức Thắng	N18KDN1					Cấm thi, HP
9	1812219597	Hoàng Thị Thanh Thảo	N18KDN1					Cấm thi, HP
10	1813219613	Dương Tấn Tú	N18KDN1					Cấm thi, HP
11	1813219495	Nguyễn Quang Duy	N18KDN2					Cấm thi, HP
12	1812219572	Nguyễn Ngô Diệu Quỳnh	N18KDN2					Cấm thi, HP
13	1812219606	Nguyễn Thị Thủy Tiên	N18KDN2					Cấm thi, HP
14	1813219615	Trần Nguyễn Huy Tùng	N18KDN2					Cấm thi, HP
15	1813219494	Trần Tuấn Dũng	N18KDN3					Cấm thi, HP
16	1812219504	Nguyễn Thị Phương Hằng	N18KDN3					Cấm thi, HP
17	1813219505	Nguyễn Trần Đức Hậu	N18KDN3					Cấm thi, HP
18	1812219526	Nguyễn Thị Hương	N18KDN3					Cấm thi, HP
19	1813219568	Phan Hoàng Thanh Quốc	N18KDN3					Cấm thi, HP
20	1813219607	Bùi Anh Tiến	N18KDN3					Cấm thi, HP
21	1812219630	Phan Thị Thảo Uyên	N18KDN3					Cấm thi, HP
22	1812219536	Đinh Khánh Linh	N18KDN4					Cấm thi, HP
23	1812219559	Nguyễn Hồ Yến Nhi	N18KDN4					Cấm thi, HP
24	1812219621	Vũ Thị Vy	N18KDN4					Cấm thi, HP
25								
26								
27								
28								
29								

Số bài:
LẬP BẢNG

Số tờ:

Vắng thi:

Đình chỉ:

GIÁM THI

Cấm thi:

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA